TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 06/2018/QĐST-DS	*Bình Thuận, ngày 25 tháng 5 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 3 Điều 13, khoản 2 Điều 15 và khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ đơn xin giảm án phí đề ngày 21/5/2018 của đương sự Phạm Hồng T có xác nhận của UBND thị trấn C – huyện Tuy Phong.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 17 tháng 5 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 13/2016/TLST-DS ngày 14/9/2016 về việc: *"Đòi lại tài sản"*.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Lý Phong K, sinh năm 1955

Địa chỉ: NORWAY

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Ngọc T, sinh năm 1967

Địa chỉ: 33/9 Nguyễn Đình C , phường A, quận B, thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị đơn:* 1/Bà Phạm Thị M, sinh năm 1940

Địa chỉ: Số 35 đường TX, Khu phố 3, phường C, quận D, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của bà M: Ông Vũ Quốc Đ, sinh năm 1967 – Địa chỉ: 303 Ngô Gia T, phường H, quận K, thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ liên lạc: Số 79/51/20 Phú Định – phường T – Quận L – Tp Hồ Chí Minh. Theo hợp đồng ủy quyền ngày 10/01/2017.

2/ Ông Phạm Hồng T, sinh năm 1971

Địa chỉ: Khu phố 5, Thị trấn C, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Thảo: Ông Vũ Quốc Đ, sinh năm 1967 – Địa chỉ: 303 Ngô Gia T, phường H, quận K, thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ liên lạc: Số 79/51/20 Phú Định – phường T – Quận L– Tp Hồ Chí Minh. Theo hợp đồng ủy quyền ngày 06/3/2017.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Bà Lý Thị Phương T (Phạm Thị Phương T), sinh năm 1968

Địa chỉ: Norway.

2/ Bà Lương Thị C, sinh năm 1976

3/ Anh Phạm Hồng Long Q, sinh năm 2000

4/ Anh Phạm Hồng Thân V, sinh năm 2005

Cùng địa chỉ: Khu phố 5, Thị trấn C, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị Ngọc T trình bày: Yêu cầu bà Phạm Thị M và ông Phạm Hồng T trả lại giá trị nhà và đất bằng tiền là 800.000.000đồng (Tám trăm triệu đồng), trả 01 lần không có chia phần từng người. Tại thời điểm bà Phạm Thị M, ông Phạm Hồng T giao số tiền 800.000.000đồng (Tám trăm triệu đồng) thì ông Lý Phong K có trách nhiệm giao lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AD 790834 do Ủy ban nhân dân huyện Tuy Phong cấp ngày 22/5/2006 đứng tên bà Phạm Thị M cho bà M.

- *Người đại diện theo ủy quyền của bà M, ông T*:

Trước đây ông Phạm Hồng T có yêu cầu đưa bà Lý Thị Phương T (Phạm Thị Phương T), sinh năm 1968, địa chỉ: Norway vào tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan. Nhưng nay qua trao đổi với ông Phạm Hồng T, bà Phạm Thị M và bà Phạm Thị Phương T đồng ý không còn giữ yêu cầu này nữa, do đó Tòa án không cần thiết phải đưa bà Phạm Thị Phương T vào tham gia tố tụng vụ án này. Đối với yêu cầu trên của nguyên đơn tôi Vũ Quốc Đ là người đại diện theo ủy quyền của bà Phạm Thị M, ông Phạm Hồng T tôi đã trao đổi với ông T, bà M, bà Phương T

và cùng thống nhất đồng ý với yêu cầu của ông Lý Phong K là giao 800.000.000đồng (Tám trăm triệu đồng), trả làm 01 lần cho ông Lý Phong K. Về phía ông Lý Phong K phải có trách nhiệm giao lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AD 790834 do Ủy ban nhân dân huyện Tuy Phong cấp ngày 22/5/2006 đứng tên bà Phạm Thị M cho bà M khi nhận số tiền 800.000.000đồng từ ông Phạm Hồng T, bà Phạm Thị M.

Về án phí và các chi phí tố tụng khác:

- Miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm và chi phí tố tụng đối với bà Phạm Thị M.
- Giảm ½ án phí dân sự sơ thẩm đối với ông Phạm Hồng T.

+ Về án phí sơ thẩm: Mỗi bên đương sự phải chịu ½ cụ thể:

- Ông Lý Phong K phải chịu 9.000.000đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ số tiền 14.200.000đồng ông Lý Phong K đã nộp tại biên lai thu tiền số 0009924 ngày 08/8/2016 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Bình Thuận. Hoàn trả lại cho ông Lý phong K số tiền là 5.200.000đồng. Bà Nguyễn Thị Ngọc T là người đại diện theo ủy quyền của ông Lý Phong K nhận thay ông K số tiền 5.200.000đồng.
- Ông Phạm Hồng T phải chịu 4.500.000đồng án phí dân sự sơ thẩm.

+ Về chi phí, lệ phí tố tụng: Mỗi bên đương sự phải chịu ½ cụ thể:

Ông Lý Phong K phải chịu số tiền 15.046.500đồng; ông Phạm Hồng T phải chịu số tiền 15.046.500đồng. Do ông Lý Phong K đã nộp số tiền 30.093.000đồng. Ông Phạm Hồng T phải có trách nhiệm hoàn lại cho ông Lý Phong K số tiền 15.046.500đồng. Ông Lý Phong K được quyền sở hữu số tiền 15.046.500đồng từ ông Phạm Hồng T hoàn trả. Bà Nguyễn Thị Ngọc T là người đại diện theo ủy quyền của ông Lý Phong K nhận thay ông K số tiền 15.046.500đồng từ ông Phạm Hồng T hoàn trả.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đoàn Thị Thanh Thúy